

TỰA

Của Bác sĩ Nguyễn Văn Thọ
Giáo sư Đại học Văn khoa Sài Gòn
Giáo sư Đại học Nhân văn và
Nghệ thuật Viện Đại Học Minh Đức

Cách đây mấy năm ông Cao Trung đã nhờ tôi đề tựa quyển Địa Lý Tả Ao của ông, nay ông lại có nhã ý nhờ tôi đề tựa tập Dấ Đàm Tả Ao này.

Tác giả cho biết đây là tài liệu viết tay của ông Nguyễn Tấn Minh thuộc giòng giỏi cụ Tả Ao, viết năm Canh Thìn (cụ Tả Ao tên là Nguyễn Đức Huyền).

Tôi may mắn có bộ sách “Tả Ao chân truyền địa lý” do Hà Kim, Duyên Tự Sơn Nhân hiệu đính, Bất Chuẩn Phiên khắc và hiệu Nghĩa Lợi hàng Đào phát hành năm Kỷ Mùi (1919) đời vua Khải Định.

Tôi đem hai bản so sánh thì thấy hầu hết giống nhau, ngoại trừ một vài chi tiết nhỏ. Như thế là chúng ta có thể vững bụng về phần tài liệu.

Nhưng dù là đọc bản in tại Hà Nội hay bản viết tay của ông Nguyễn Tấn Minh, tôi cũng thấy hết sức khó hiểu. Trái lại khi tài liệu trên vào đến tay ông Cao Trung thì nó lại trở nên khúc chiết, rạch ròi, vì nó đã được ông Cao Trung đem công phu phân thành tiết mục hẳn hoi, nhất là sự bình giải hết sức sáng suốt cặn kẽ.

Tác giả vẫn dùng lối văn giản dị, lối trình bày rõ ràng, lại còn kèm thêm nhiều đồ bản, để minh chứng, giải thích, khiến người đọc có cảm giác rằng: khoa Địa lý cũng không đến nỗi quá khó như mọi người thường nghĩ.

Tuy nhiên, tập trước và tập này mới hoàn tất phần căn bản của khoa địa lý. Nếu muốn đi sâu vào chi tiết, nếu muốn nắm vững được hết những huyền vi, ảo diệu của khoa địa lý, là một khoa rất khó trong các khoa Cổ học thuật Trung Hoa, chắc chắn chúng ta còn phải tốn nhiều công phu, đọc nhiều sách vở. Cái đó là điều dĩ nhiên. Tác giả cũng biết như vậy nên đã hứa hẹn cho xuất bản thêm một số tài liệu về khoa này.

Chúng ta sau khi đã đọc qua hai tập địa lý của tác giả hẳn đã hài long và ước ao tác giả mau xuất bản cho đủ toàn bộ khoa địa lý, để chúng ta có đủ tài liệu tham khảo và có được toàn bộ sách quý.

Vì không sành về Địa lý, nên tôi chỉ chú trọng đến sự chính xác của tài liệu, và chỉ biết đề cao phương pháp khảo cứu và bình giải của tác giả, chứ không muốn đi sâu vào chuyên môn.

Tuy nhiên trước khi cho xuất bản tập sách này, tác giả đã đưa cho nhiều bậc lão thành tinh thông về khoa địa lý xem và đã được các vị hết lời khen tặng, như ta thấy trong “Lời mở đầu” của tác giả.

Có một điều tôi muốn lưu ý quý vị độc giả là ông Cao Trung từ nhiều năm nay, đã khổ công nghiên cứu về nhiều bộ môn Đông Phương học.

Còn riêng về phương diện học vấn, ông cũng có một căn bản hết sức vững chải, một số vốn liếng hết sức dồi dào. Văn bằng cử nhân Văn khoa, Văn học Việt Nam của ông chính cũng là một sự bảo đảm cho sự hiểu biết của ông. Sau những lời trình bày và nhận định trên, tôi xin nồng nhiệt giới thiệu tập sách địa lý Dã Đàm Tả Ao này cùng quý vị độc giả.

Ước mong, đối với quý vị, tập sách này sẽ được đúng như lời cụ Tả Ao:

Báu này yêu tựa ngọc vàng
Được thì nên trọng nên sang, nên giàu
Lấy tín lấy kính làm đầu
Đạo có sở cầu, chí có ắt nên.
Lộ là cười hạc đeo tiền
Trước tiên học lấy thần tiên trên đời...

Sài gòn, ngày 10 tháng 4 năm 1974

LỜI NÓI ĐẦU

Năm 1969 tập Địa Lý Tả Ao (Địa đạo Diễn Ca) ra đời, trong đó chúng tôi có giới thiệu tập Địa lý thứ hai: Dã Đàm Tả Ao (Tầm Long gia truyền bảo đảm) tức là bộ này.

Từ khi xuất bản cuốn thứ nhất cho đến nay, chúng tôi được biết luôn luôn quý vị độc giả mong mỗi có cuốn kế tiếp.

Cuốn thứ hai, lẽ ra có thể xuất bản vào năm 1970 mà cho đến ngày nay 1974 nó mới ra đời, vì có nhiều yếu tố đặc biệt, mà chúng tôi xin trình bày lên quý vị, dưới đây:

1. Cuốn trước nặng về loan đầu, cuốn sau nặng về lý khí và hai cuốn này trở nên một cặp thư hùng về căn bản địa lý. Muốn được như vậy phải chuẩn bị cho nó thật chu đáo mới khỏi phụ lòng độc giả trông mong, mới xứng với tập trước và mới hoàn thành sứ mạng việc soạn thảo cổ thư.

2. Từ trước tới nay, đã có bao nhiêu man thư về địa lý mà toàn dựa vào lý khí để làm man thư nên cuốn này, nặng phần lý – khí, phải làm cho rõ đâu là chân và đâu là cái ngụy của khoa Địa lý, nên tác giả đã phải ôn lại trên mười bộ sách địa lý vừa cổ thư bí truyền vừa có bán trên thị trường để đối chiếu và loại bỏ đi những phần nào có thể dễ làm cho độc giả dễ nhầm lẫn, khi đọc nó. Ngoài ra, cũng phải phân biệt chỗ nào quan trọng, chỗ nào kém quan trọng để nhấn mạnh những chỗ quan trọng, cho độc giả mau có ý thức chính xác về phần lý khí, để đỡ nhầm lẫn, bởi nhầm về lý khí thì rất tai hại.

3. Nói là lý khí, nhưng thực thể của nó vẫn là loan đầu. Nếu quân thực thể mà trình bày nguyên những gì trừu tượng, vẫn còn làm cho độc giả khó nhận chân, nên các phần lý khí trên sách đều được tác giả cố gắng dung hòa với loan đầu cho có cả thể (loan đầu) và dụng (lý khí) mới là toàn bích.

4. Phần lý khí, nói hết ra một cách quá phân tích sẽ làm mất hứng thú sáng tác của độc giả, và cũng sẽ lại tạo nên hậu quả tai hại là dễ nệ vào phân tích mà quên tổng hợp. Khoa địa lý cũng như nhiều khoa khác phải sử dụng cả phân tích lẫn tổng hợp cùng một lúc mới thành công.

Do đó tác giả phải dấu những điều tỉ mỉ dễ nhầm lẫn, nhưng thập phần quan trọng vào những câu, những chữ mà chỉ những ai dùng sự tận kỳ tâm, tận kỳ đạo mới khám phá ra. Nếu chỉ đọc không, chỉ lĩnh hội được phần nào sự diệu ảo của nó và vừa đủ cho kiến thức thông thường về địa lý mà thôi.

5. Sau đây lại là sự dung hòa 2 quan niệm mâu thuẫn liên quan đến sự phổ biến khoa địa lý đã làm cho tác giả thắc mắc suốt thời gian soạn bộ sách này:

a. Một là nếu không lưu lại sự chân truyền địa lý thì ít lâu sau khoa này sẽ mai một, đâu còn của báu của tiền nhân.

b. Hai là các chân sư sợ rằng “kẻ tục” sẽ tạo nên thị trường địa lý, dù chưa tinh thông. Như vậy sẽ gây tai hại cho đời, nếu sự phổ biến nó quá dễ dàng.

Sau khi hoàn tất bộ sách này, may thay tác giả đã cố gắng làm trọn được hai quan niệm mâu thuẫn nhau như trên, và các bậc chân sư, sau khi đọc xong bản thảo, đã thở phào nhẹ nhõm và nói:

“Viết sách Địa lý như thế này thì thật là tuyệt diệu. Một trăm, một ngàn năm sau, 2 bộ sách này vẫn là sách chân địa lý. Đời sau đọc nó không còn chê trách tiền nhân ở điểm nào. Thôi chúng tôi cũng an lòng và tán thành việc xuất bản nó”.

Mong rằng quý vị độc giả thông cảm cho những nỗi thắc mắc trình bày ở trên.

Để cho có toàn bộ chân địa lý cho người Việt Nam chúng tôi sẽ khai thác các sách địa lý có giá trị như:

1. Địa lý Tả Ao tiên sinh truyền (của cụ Tả Ao).
2. Lưu Xá Hòa Chính bí truyền địa pháp (của cụ Hòa Chính)
3. Dương gia bí pháp (phối hợp địa lý với các khoa địa lý học Đông phương).
4. Bích ngọc kinh (cổ thư địa lý Trung Hoa).
5. Thanh nang kinh (cổ thư Địa lý Trung Hoa).

Từ mấy trăm năm nay sách địa lý có rất nhiều, nhưng phần lớn là man thư, năm bộ sách nêu trên được coi là bậc nhất chân thư. Các bậc tiền bối của chúng ta, chỉ mong mỗi kiếm làm sao cho được một hai bộ trong năm bộ sách kể trên nghiên cứu, là mãn nguyện. Chúng tôi đã dịch xong bộ thứ nhất: Địa Lý Tả Ao tiên sinh truyền. Bộ Địa Lý Tả Ao tiên sinh truyền sẽ ra mắt quý vị độc giả sau bộ này. Bên cạnh bản dịch có kèm theo nguyên bản để tiện tra cứu và so sánh. Chúng tôi được biết vì sự sao chép cổ thư cầu thả nên hiện nay trên toàn quốc có tới 6 nguyên bản Địa Lý Tả Ao và bản này được coi là chính bản

Sau hết chúng tôi cũng xin thưa trước cùng quý vị độc giả là bộ sách Dã Đàm Tả Ao này được trình bày khác bộ Địa Lý Tả Ao xuất bản năm 1969. Bộ Địa Lý Tả Ao nặng về mô tả và định nghĩa thì bộ Dã Đàm Tả Ao lại bắt đầu thoát phép mô tả, để tiến lên phần luận. Phần luận sẽ làm cho nhiều quý vị mới học ưa thích vì nó như đưa quý vị đến nhiều khía cạnh đặc sắc hơn, nhưng nếu nệ vào nó quá sẽ nhầm lẫn, nên một số các vị chân sư đã muốn chúng tôi bỏ đi. Sau khi xét đi xét lại các vị lại đồng ý là có thể để được, vì nếu học cao hơn, nhất định phải vượt từ mô tả qua luận rồi đến triết mới có hy vọng đạt được phần cao nhất: “khai phóng mà vẫn không sai nhầm” của khoa Địa lý. Đạt được đến đây mới thành chân sư của khoa địa lý. Mong quý vị lưu tâm và chúc quý vị thành công.

Xuân Giáp Dần 1974
Cao Trung

DẤ ĐÀM TẢ AO
Tầm – Long Gia - Truyền Bảo – Đàm

CHƯƠNG THỨ NHẤT
MỞ

1. Đấng làm quân tử đạo ta
2. Ơn vua, ơn chúa, ơn cha, ơn thầy.
3. Có làm báu cả xưa nay.
4. Văn chương, y dược, đạo này là ba
5. Lấy làm ba Bảo truyền nhà.
6. Song le địa lý thật là thần tiên
7. Học thầy khẩu thụ tâm truyền.
8. Nhiệm màu mọi vẻ, kính tin mười phần.
9. Đạo cao, đức trọng, chùng thân.
10. Hồ long liên phục, quý thần liên kinh.
11. Đức, nhân vốn ở cả mình.
12. Trước là tích đức, sau là tầm long.

CHƯƠNG THỨ HAI
TỪ LONG KHỞI TỔ ĐẾN HUYỆT TRƯỜNG

13. Nẻo xa liền hỏi tổ tông.
14. Bởi đâu hòa đến mạch long địa hình
15. Nước phân chữ bát phân minh
16. Hai bên chảy thuận, loan hình tổng long.
17. Cửa trời, trên đã mở thông
18. Thượng phân là đáy, chính long thực vào.
19. Đến đâu hai nước tổng giao
20. Ấy dưới cửa đất, đóng vào cần thay
21. Hạ hợp là đất vậ vay
22. Nơi chính thủy tụ, thực hay chẳng nhầm.

CHƯƠNG THỨ BA
24 LONG NHẬP THỦ

23. Đáo đầu nhất tiết hạ chàm
24. Thấu long cho biết lai lâm chữ gì.

25. Biết phương Nam Bắc Đông Tây
26. Hai mươi bốn vị, can chi chữ nào

**CHƯƠNG THỨ TƯ
ÂM DƯƠNG THEO LÝ KHÍ**

27. Nhận xem cho biết long vào
28. Âm long, âm hướng, thủy toàn phóng âm
29. Dương long, dương hướng chớ nhầm
30. Thủy phóng dương vị, luận âm dụng gì?

**CHƯƠNG THỨ NĂM
ÂM DƯƠNG THEO HÌNH THỂ CAO THẤP**

31. Âm dương lại có phép kia
32. Âm lai dương thụ, âm su dương hồi
33. Âm là gò đồng đất ghềnh
34. Dương là ruộng phẳng đất bằng như lai
35. Núi non kia cũng âm hoài
36. Long cường thì chớ huyết nơi cao cường
37. Long nhược nơi thấp chớ màng
38. Lai dương hỏa lại dương thì bằng chi.

**CHƯƠNG THỨ SÁU
LONG TẢ TOÀN VÀ LONG HỮU TOÀN**

39. Ruộng giống ngọc sích tiện vi
40. Dương tả, âm hữu, long chia hai đường
41. Tích phòng Đông chí sinh dương
42. Nãi dương Giáp Tý khí sương tả hành
43. Khởi tự Hợi, Tý phân minh.
44. Tiến lên ngăn ngăn, thuận hành tả biên
45. Qua Dần, Mão đến Tuất, Càn
46. Chuyển Hợi nhập cuộc, chi huyền phân minh
47. Quân tiên đi, có tổng nghinh
48. Mạch nào bên hữu đã đành chân long
49. Xa nhận nước ở tả cung
50. Dương thủy chảy lại, hội đồng thiên tâm.
51. Đạo trời hạ chí sinh âm.

52. Nãi âm Giáp Tý khí lâm hữu toàn.
53. Tòng Tý nghịch suy Hợi, Càn
54. Qua Dậu, Thân, Tuất đến bên Mão, Dần.
55. Nghịch hành về Cấn, Sửu hành.
56. Chuyển tả nhập cuộc ấy phần Dương long
57. Dù hòa thấy nước hữu cung.
58. Âm thủy chảy lại hội đồng giao dương
59. Âm long dương thủy đã tường.
60. Dương long, âm thủy đôi đường gặp nhau.
61. Bên trước nước đã hợp thâm.
62. Lại nhận có đồng bên sau chẳng là
63. Hoành long thì nước thực thà.
64. Dù chẳng có nước ắt là đối không
65. Âm dương đã có thư hùng
66. Cửa nhà đã hợp vợ chồng liên giao.
67. Ất là khí dựng thai bào
68. Tự nhiên sinh dục, lẽ nào vạy vạy
69. Chân long chính huyết ở đây
70. Ấy đất hoành ky lời thầy truyền ta
71. Kết thoái dư khí còn xa
72. Hoặc đi trăm dặm mới ra chiêu thần.

CHƯƠNG THỨ BẢY THỦY PHÁP

73. Muốn sinh: tử tức, vượng nhân.
74. Thì tìm sinh vị bản thần triều lai
75. Muốn thăng: quan tước, lộc tài
76. Thì tìm Vượng vị, thủy lai hội đường.
77. Cứ nơi mạch ấy cho tường
78. Tả thuận hữu nghịch, đôi đường cho thông.
79. Lập huyết, tọa hướng, mới dùng
80. Cứ phép bảo lại, Huyền Không Ngũ Hành.
81. Cứ như thủy pháp Nang Kinh
82. Kim, Mộc, Thủy, Thổ thông minh như lẽ
83. Năm hành phỏng luận mộc vi
84. Bính mộc Giáp, Ất, Giáp thì mộc dương
85. Ất là âm mộc đã tường
86. Phỏng đây suy biết âm dương ngũ hành.
87. Cứ đó mà khởi trảng sinh.
88. Giáp sinh tại Hợi, Ất dành Ngọ cung
89. Hợi thuận, Ngọ nghịch hai dòng.
90. Hần còn xuôi ngược cho thông một vì

91. Nước sinh nước vượng châu về
92. Nước Tử, nước Tuyệt chảy đi mặc lòng.
93. Cứ hướng làm chủ bản cung
94. Kim, Mộc, Thủy, Hỏa cho thông hướng nào.
95. Nhất thì được nước sinh vào
96. Nhì thì được nước khắc vào hướng ta
97. Mong sao sinh khắc đến ta.
98. Là nước ấy có ích chí ta hòa dùng.

CHƯƠNG THỨ TÁM LUẬN: THẤU LONG

99. Phép trong Ngọc sách đã thông.
100. Bền mới lại luận thấu long cho tường
101. Nhâm long ngôi ở đầu hàng.
102. Bính Tý chính khí một phương chớ rời.
103. Khảm Long, Canh Tý chính ngôi.
104. Quý long: Đinh Sửu là nơi bản về
105. Sửu long: Tân Sửu kể đi
106. Cấn long chẳng lệch hào ly: Mậu Dần
107. Dần long: chính khí Nhâm Dần.
108. Giáp long: Đinh Mão là phần chính cung.
109. Mão long: Quý Mão thì dùng.
110. Canh Thìn chính khí: Ất long đang quyền.
111. Thìn long: chính khí Giáp Thìn.
112. Tốn long: Tân Ty đã yên một dòng.
113. Ty long: Ất Ty thấu long
114. Bính long: Nhâm Ngọ phép trong nhiệm mầu.
115. Ngọ long: Bính Ngọ làm đầu.
116. Thánh hiền truyền dạy trước sau ghi lòng.
117. Quý Mùi: là chính Đinh long
118. Mùi long: Đinh Vị, Khôn dòng: Giáp Thân.
119. Mậu Thân: chính khí long thân.
120. Canh long: Ất Dậu là phần chính Canh.
121. Kỷ Dậu: chính khí Đoài tinh
122. Bính Tuất: chính khí địa hình long Tân.
123. Tuất long: Canh Tuất bản phần
124. Càn long: Đinh Hợi sai phân chớ hề.
125. Hợi long, Tân Hợi một vì
126. Dành dành chính khí thấu suy đã tường.

CHƯƠNG THỨ CHÍN
LUẬN: HƯỚNG HUYỆT CỦA 24 LONG

127. Lai luận: long, hướng các phương.
128. Tà khí, tạp, bác, âm, dương cho thuần.
129. Nhâm long: ba hướng khả phân.
130. Phương: Ngọ, Khôn, Ất xoay vắn kể chi.
131. Tý Long: Khôn hướng về một bề
132. Quý long: hay huyệt hướng về Ngọ, Khôn
133. Sửu long: Bính hướng vi tôn
134. Cấn long tám huyệt kể tồn từng ngôi:
135. Bính, Đinh, Canh, Tân, Tỵ, Mùi
136. Tồn, Đoài tám hướng, trạch chính an ngôi
137. Dần long: hai hướng Khôn, Thân
138. Giáp long: định hướng về phần Càn Khôn
139. Mão long: bốn hướng kể ròn
140. Canh, Tân, Đinh, Hợi đã yên một bề
141. Ất long: khôn hướng một vì
142. Thìn long: hai huyệt hướng về Càn, Khôn
143. Tồn long: Tân, Hợi, Cấn môn
144. Dụng ba hướng ấy là khôn sánh tày
145. Tỵ long: một hướng Hợi thần.
146. Bính long, bốn huyệt kể bày làm nơi
147. Hợi, Canh, Tân, Cấn, hướng ngôi
148. Ngọ long: hai hướng về trời: Quý, Nhâm
149. Đinh long: Cấn, Hợi thuần âm.
150. Mùi long: một hướng cục nhằm: Cấn ly
151. Khôn long: phương Quý hướng đi
152. Thân long: Quý, Giáp hai vì cho mình
153. Hướng: Mão, Cấn là long Canh
154. Cấn, Tồn, Tỵ hướng đã đành: Dậu Long
155. Tân long: Tồn, Mão, Cấn cung
156. Ngôi một hướng Ất: Tuất Long địa bàn
157. Cùng theo hướng Ất: Long Càn
158. Bính, Tồn, Đinh hướng Long đồng: Hợi long

CHƯƠNG THỨ MƯỜI
KẾT LUẬN

159. Âm long, Âm hướng thủy đồng.
160. Dương long, Dương hướng Thủy cung một bề
161. Âm, Dương đều đã hòa suy

-
162. Mọi đều nhiệm nhặt, trước suy đã tường.
163. Báu này, yêu tựa ngọc vàng
164. Được thì nên trọng, nên sang, nên giàu.
165. Lấy tín, lấy kính làm đầu.
166. Đạo có sở cầu, chí có ắt nên.
167. Lộ là cười hạc, đeo tiền
168. Trước tiên học lấy thần tiên trên đời
169. Ắt là gọi có chúa tôi.
170. Mưa móc ơn trời, phúc thay thượng thư
171. Hòa nhà phú quý phong lưu
172. Con con, cháu cháu thiên thu dõi truyền.
173. Đến khi vui đạo Thánh Hiền
174. Ứng lời học trước, thần tiên chép bản.

TẢ AO TIÊN SINH

Tờ 1. Nguyên bản TẦM LONG GIA TRUYỀN BẢO ĐÀM